B.16 Kinh Thiện Sanh

Kinh Trường A-Hàm (VNC PHVN, 2022)

16. KINH THIÊN SANH1 Tôi nghe như vây: Một thời, đức Phật cùng với đại chúng một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ- kheo ngụ trong núi Kỳ-xà quật,2 thuộc thành La-duyệt-kỳ.3 Khi đến giờ thọ trai, đức Thế Tôn đắp y, ôm bát vào thành khất thực. Lúc d6, trong thành La-duyệt-kỳ có con ông trưởng giả tên là Thiện Sanh sáng sớm đã ra khỏi thành đi đến ngôi đền ở trong rừng.4 Sau khi tắm gội sạch sẽ, tuy thân mình còn ướt sũng nhưng Thiện Sanh đã hướng ve khắp các phương Đông, Tây, Nam, Bắc, trên và dưới mà lễ bái. Bấy giờ, đức Thế Tôn trông thấy con ông trưởng giả tên là Thiện Sanh sáng sớm đã ra khỏi thành đi đen ngôi đen ở trong rừng. Sau khi tam gội sạch sẽ, tuy thân mình còn ướt sũng nhưng Thiện Sanh đã hướng về khắp các phương mà lễ bai. Thay như vạy, đức The Ton liên đen cho Thiện Sanh va hoi: Vì lý do gì mà sáng sớm con đã ra khỏi thành, đi đến khu rừng, tắm gội sạch sẽ, dù mình còn ướt sũng nhưng đã chí thành lễ bái các phương? Khi đó, Thiện Sanh bạch Phật: -Cha con lúc sắp mất đã dặn con rằng: "Nếu con muốn lễ bái, trước hết phải lễ bái phương Đông, phương Tây, phương Nam, phương Bắc, phương trên và phương du&i." Vâng theo lời cha dạy nên con không dám làm sai. Do đó, sau khi tăm rửa xong, con chăp tay hướng vê các phương Đông, Tây, Nam, Bác, trên và dưới mà đảnh lễ tất cả. Bấy giờ, đức Thế Tôn bảo Thiện Sanh: [0070b04] Này Thiện Sanh! Có tên gọi chỉ cho những phương như thế, không phải không có. Tuy nhiên, trong pháp Hiền thánh của Ta, không phải lễ bái sáu phương này mới được xem là cung kính.

1 Nguyên tác: Thiên Sanh (roi. 0001.16. 0070al9). Tham chiếu: Phật thuyết Thi-ca-ỉa- việt lục phươnglê kinh (TOI. 0016. 0250c 11); Phật thuyêt Thiện Sanh Tử (T0Ị. 0017. 0252Ồ06); Thiện Sanh kinh (T.01. 0026.135. 0638c06); D, 31, Siñgāla Sutta (Kinh Thiện Sanh). 2 Kỳ-xà quật (Gijjhakūta). Xem chú thích 66, kinh số l, tr. 515. 3 La-duyệt-kỳ (Rājagaha). Xem chú thích 3, kinh số 2, tr. 517. 4 Nguyên tác: Viên du quán ( ).ở Ấn £)0 cổ đại thường có những khu rừng dành cho đạo sĩ bốn phương tu tập, giảng thuyết, thực hanh ni gọi là vihārā. Tại những nơi đó thường xây dựng một khu vực hành lê tùy theo quy mô. Quán)ở đay mang nghĩa là một nơi thực hiện nghi le, một ngồi đền, theo tín niệm của Ấn giáo nói chung. Xem M. Monier-Williams, A Sanskrit English Dictionary (Springfield, VẢ: Nataraj Books, 2014), p. 1003.

Thiện Sanh bạch Phật: -Cúi xin đức Thế Tôn hãy nói về cách thức lễ bái sáu phương theo pháp của Hiền thánh để con được biết! Khi ấy, Phật bảo Thiện Sanh: r r Hãy lăng nghe, hãy lăng nghe và suy nghĩ kỹ, Ta sẽ nói cho con nghe! Thưa vâng, con rất vui và muốn được nghe! Phật bảo Thiện Sanh: Như trưởng giả, hoặc con của trưởng giả, nếu biết tránh bốn nghiệp phiền não,5 không làm việc ác dựa theo bốn nguyên nhân,6 cũng như biết rõ sáu hành vi có thể làm hao tổn tài vật. Như thế, này Thiện Sanh! Trưởng giả hoặc con của trưởng giả biêt tránh bôn nghiệp phiên não chính là lê kính

sáu phương, chăng những đời này được phước lành mà đời sau cũng hưởng quả tốt đẹp, không những đời này vững chãi mà đời sau cũng như thê, ở đời hiện tại được bậc trí ngợi khen, hưởng quả cao thượng ở đời, sau khi mạng chung được sanh về cõi lành, sanh lên cõi trời. Thiện Sanh nên biết, bốn nghiệp phiền não là sát sanh, trộm cướp, tà dâm và vọng ngữ, đây là bốn hành động két thành nghiệp xấu ác. Bốn nguyên nhân là gì? Đó là tham dục, sân hận, sợ hãi và ngu si. Nếu trưởng giả hay con của trưởng giả làm những việc ác bởi bốn nguyên nhân này chi phối thì sẽ bị hao tổn. Sau khi dạy như vậy, đức Phật liền nói kệ: Ai thực hành bốn pháp, Tham, sợ, ngu và sân, Danh dự tôn giảm dân, Như trăng vào cuôi tháng. Phật bảo Thiện Sanh: -Nêu trưởng giả hay con của trưởng giả không làm điêu ác do bôn nguyên nhân này chi phối thì sẽ tăng thêm nhiều lợi lạc. Bấy giờ, đức Thế Tôn lại đọc kệ: Người không làm điều ác, Như tham, sợ, ngu, sân, Danh dự càng sáng dần, Như trăng vào giữa tháng. Phật dạy Thiện Sanh: —Sáu nghiệp hao tổn tiền tài: Một là, đam mê rượu chè; hai là, cờ bạc; ba là, phóng đãng; bốn là, say mê kỹ nhạc; năm là, kết bạn với người xấu ác; sáu là, biếng nhác. Đây là sáu nghiệp hao tổn tiền tài. Thiện sanh! Nếu trưởng giả hoặc con của trưởng giả biết rõ bốn nghiệp phiền não, không làm những việc ác do bị chi phối bởi bốn nguyên nhân, lại biết sáu nghiệp hao tổn tiền tài, như vậy, này Thiện Sanh, xa lìa được bốn

5 Nguyên tác: Tứ kiết nghiệp ,cattārokammakilesā. 6 Nguyên tác: Tứ xứ .Kinh văn giải thích ở đoạn tiếp theo.

nguyên nhân tức là đã cúng dường sáu phương, đời này tót đẹp, đời sau cũng tót dẹp, đời này vững chãi, đời sau cũng như thê, ở đời hiện tại được bậc trí ngợi khen, hưởng quả cao thượng ở đời, khi thân hoại mạng chung được sanh về cõi lành, sanh lên cõi trời. Thiện Sanh nên biết, uống rượu có sáu lỗi lầm: Một là, hao tổn tiền tài; hai là, phát sanh bệnh tật; ba là, gây gổ đánh nhau; bốn là, tiếng xấu đồn xa; năm là, nóng giận dễ phát; sáu là, trí tuệ giảm dân. Thiện Sanh! Nếu trưởng giả hoặc con của trưởng giả mải mê uống rượu thì sản nghiệp của họ sẽ tổn giảm từng ngày. Này Thiện Sanh, nghiện cờ bạc có sáu điêu tai hại: Một là, tài sản sẽ tôn giảm; hai là, thắng thì bị người oán; ba là, bi người trí chê cười; bốn là, mọi người không kính tín; năm là, bị người dời lánh xa; sáu là, dễ sanh tâm trộm cướp. Thiện Sanh, đó là sáu tai hại của cờ bạc. Nếu trưởng giả hoặc con của trưởng giả mải mê cờ bạc thì sản nghiệp của họ sẽ tổn giảm từng ngày. Này Thiện Sanh, phóng đãng có sáu lỗi: Một là, không phÍHìg hộ bản thân; hai là, không giữ được của cải; ba là, không chăm lo con cháu; bôn là? bản thân thường hoảng loạn; năm là, khổ, rắc rối bủa vây; sáu là, ham vui nên dối trá. Đây là sáu điêu lôi do sự phóng đãng. Nêu trưởng giả hoặc con của trưởng giả, mải mê phóng đãng thì sản nghiệp của họ sẽ tổn giảm từng ngày. [0070C15] Này Thiện Sanh, say mê kỹ nhạc7 có sáu lỗi: Một là, ưa tìm chỗ ca hát; hai là, thích tìm chỗ nhảy múa; ba là, mê nhạc khí hòa âm; bốn là, đam mê thủ linh nhạc;8 năm là, mê nhạc đa-la-bàn;9 sáu là, thích âm thanh của trống. Đó là sáu tai hại của kỹ nhạc. Nếu trưởng giả hay con của trưởng giả mải mê kỹ nhạc không thôi thì sản nghiệp của họ sẽ tổn giảm từng ngày. Này Thiện Sanh, kết bạn với người xấu có sáu lỗi: Một là, tìm cách lừa dối; hai là, ưa chỗ tham kín;

ba là, dụ dỗ vợ người; bon là, mim đo chiếm đoạt tài sản của người; năm là, hướng tài lợi về mình; sáu là, ưa chỉ bày lỗi người. ĐÓ là sáu tai hại vê bạn xâu. Nêu trưởng giả hay con của trưởng giả mãi làm bạn với kẻ xấu thì sản nghiệp của họ sẽ tổn giảm từng ngày. Này Thiện Sanh, biêng nhác có sáu lôi: Một là, khi giàu sang không chiu làm việc; hai là, lúc nghèo túng không chịu siêng năng; ba là, khi lạnh không siêng năng làm việc; bốn là, lúc nóng không chịu làm việc; năm là, buổi sáng không chịu làm việc; sáu là, chiều tối không chịu làm việc.

7 Kỹ nhạc vajja, các chủng loại âm nhạc nói chung. Có khi gọi là Ngô nhạc .Ngô nhạc là một thể loại nhã nhạc của Nhật Bản. Tương truyền rằng, do vì kinh điển du nhập vao Nhạt Ban từ nước Ngô ở thời Tam Quốc nên gọi là Ngô nhạc. Theo Nhật Bản thư quyển 22 và 29. 8 Nguyên tác: Ba-nội-ty ,một loại nhạc khí hình dạng như cái trống nhỏ, rỗng một đầu, vành của đau trống kia gắn những manh kim loại mỏng, hình tròn, một tay cầm nhạc khí gõ vào tay kia. Tham chiếu Pali: Pānissara thủ linh nhạc,. 9 Nguyên tác: Đa-la-bàn .

ĐÓ là sáu điêu tai hại của sự lười biêng. Nêu trưởng giả hay con của trưởng giả cứ mãi biếng nhác thì sản nghiệp của họ sẽ tổn giảm từng ngày. Đức Phật nói xong, liền làm bài kệ: Người mê say rượu chè, Lại có bạn rượu theo, Tài sản đã tích lũy, Liền theo mình tiêu tan. Uống rượu không chừng mực, Ưa thích, múa, nhảy, ca, Ngày rong chơi nhà người, Nhân đây tự sa đọa. Theo bạn ác, không sửa, Chê bai người xuất gia, Tà kiến bi đời khinh, Làm xấu, ai cũng tránh. Cờ bạc, mê ngoại sắc Chỉ luận việc hơn thua, Bạn ác không sửa đổi, Làm ác, người lánh xa. Bị rượu làm hoang mê, Nghèo khó không tự liệu, Tiêu xài không tiếc của, Phá nhà, gây tai ương. Tụ tập rượu, bài bạc, Giao du gái mười phương, Tập theo nết đê hèn, Như trăng về cuối tháng. Làm ác phải chịu khổ, Cùng bạn ác làm chung, Đời nay và đời sau, Chung cuộc không được gì. Ngày thời ưa ngủ nghi, Đêm thức những chờ mong, Mê tối, không bạn lành, Chẳng hoàn thành gia nghiệp. Sáng chiều không làm việc, Biếng nhác vì lạnh, nóng, Làm việc không suy xét, Nên chỉ uổng công thôi. Nếu không quản nóng, lạnh, Sáng chiều siêng làm việc, Sự nghiệp gì cũng thành, Trọn đời khỏi buồn lo. [0071a20] Phật bảo Thiện Sanh: Có bốn hạng oán nghịch mà được xem như bạn thân, con nên biết rõ. Bốn hạng ấy là: Hạng kính sợ;10 hạng nói lời hoa mỹ; hạng kính thuận; hạng bạn xấu. Một là, hạng kính sợ thường làm bốn việc: Trước cho rồi, sau đoạt lại; cho ít mong trả nhiêu; vì sợ nên gượng làm thân; vì lợi mà gân gũi. Hai là5 hạng nói lời hoa mỹ thường làm bốn việc: Lành dữ đều chiều theo; gặp nạn thì lánh xa; ngăn cản những việc tốt; gặp việc lâm nguy thì tìm cách né tránh. Ba là, hạng kính thuận thường làm bôn việc: Việc trước dôi trá; việc sau dôi trá; việc hiện tại dối trá; thấy có chút lỗi đã vội trách phạt. Bốn là, hạng bạn xấu cũng thường làm bốn việc: Làm bạn lúc uống rượu; làm bạn lúc đánh bạc; làm bạn lúc dâm dật; làm bạn lúc ca múa.

10 Nguyên tác: úy phục ,còn gọi "kính phục^, :Kính sợ.

Thế Tôn nói xong, liền nói bài kệ: Kính sợ gượng làm thân, Nói hoa mỹ cũng vậy, Kính thuận thân nhimg dối, Bạn ác là gần ác. Bạn thế chớ nên gần, Người trí nên biết rõ, Hãy mau chóng lánh xa, Như tránh đường hiểm nạn. Phật lại bảo Thiện Sanh: Có bốn hạng người đáng thân cận, vì sẽ đem lại nhiều lợi ích và thường che chở cho bạn bè. Bôn hạng người ây là: Hạng ngăn mình làm quây; hạng có lòng xót thương; hạng thường hay giúp đỡ; hạng cùng bạn sẻ chia. Đó là bốn hạng người nên thân cận. Này Thiện Sanh, hạng ngăn mình làm quấy thường làm bốn việc, đem lại nhiều lợi ích và sự che chở: Một là, thấy người làm ác thì hay ngăn cản; hai là, chỉ cho người những điêu ngay thăng; ba là, có lòng thương xót người; bôn là, hướng dẫn con đường sanh thiên. Đây là bốn việc của hạng ngăn mình làm quấy, đem lại nhiều lợi ích và thường che chở. Hạng có lòng thương xót thường làm bốn việc: Một là, thấy mình được lợi, họ vui mừng; hai là, thây mình gặp nạn, họ lo lăng; ba là, thây mình đức độ, họ khen ngợi; bốn là, thấy mình nói điều ác, họ ngăn lại. Đây là bốn việc của hạng người có lòng xót thương, đem lại nhiều lợi ích và sự che chở. Hạng hay giúp đỡ thường làm bốn việc: Một là, che chở người không cho họ buông lung; hai là, che chở người để họ khỏi hao tài vì buông lung; ba là, che chở người khiến họ không sợ hãi; bốn là, chỉ khuyên bảo người khi ở chốn riêng tư. Đây là bốn việc của hạng hay giúp đỡ, vì sẽ cứu hộ bạn bè và đem lại nhiều lợi h Hạng cùng bạn sẻ chia thường làm bốn việc: Một là, vì người mà không tiếc thân mạng; hai là, vì người mà không tiếc của báu; ba là, giúp người khỏi sự sợ hãi; bon là, chỉ khuyên bảo người khi ở chốn riêng tư. Đây là bon việc của hạng cùng bạn sẻ chia, đem lại nhiều lợi ích và sự che chở cho người. Khi đức Thế Tôn nói xong, Ngài nói tiếp bài kệ: r Thân với người ngăn quây, Thân với người từ mẫn, Thân với người giúp người, Thân với người đồng sự. Bốn hạng đó đáng gần, Người trí đã than cận. Thân hơn người thân khác, Như mẹ hiền gần con. Muốn gần người đáng gần, Hãy thân bạn kiên cố, Gần người đủ giới hạnh, Như lửa sáng soi người. [0071c05] Phật lại bảo Thiện Sanh: Con nên biết ý nghĩa sáu phương. Ý nghĩa sáu phương là gì? Phương Đông tượng trưng cho cha mẹ; phương Nam tượng trưng cho Sư trưởng; phương Tây tượng trưng cho vợ chông; phương Bác tượng trưng cho bà con; phương dưới

tượng trưng cho tôi tớ; phương trên tượng trưng cho Sa-môn, Bà-la-môn và những người đức hạnh. Này Thiện Sanh, phận làm con hiếu kính với cha mẹ thì phải thực hiện năm điều sau đây: Một là, cung phụng hiếu dưỡng cha mẹ không để thiếu thốn; hai là, phàm làm điêu gì, trước phải thưa cho cha mẹ biêt; ba là, cha mẹ làm điêu gì thì phải kính thuận, không được chống trái; bon là, không làm trái với những điều lành mà cha mẹ dạy; năm là, không ngăn cản việc làm tốt của cha mẹ. Thiện Sanh, phận làm con hiếu kính với cha mẹ thì phải thực hiện năm việc như vậy và người làm cha mẹ cũng phải làm năm việc sau đây đe chăm sóc con cái: Một là, ngăn con, không cho con làm điều ác; hai là, chỉ dạy con điều lành; ba là, thương yêu con đến tận xương tủy; bốn là, chọn vợ hiền cho con; năm là, tùy thời cung cáp cho con vật dụng đây đủ. Này Thiện Sanh, nếu người con biết kính thuận, phụng dưỡng cha mẹ thì phương Đông sẽ được an ổn, không còn lo sợ. Này Thiện Sanh, đệ tử kính thuận với Sư trưởng cần phải thực hiện năm điều: Một là, hâu hạ, cung cáp những vật dụng cân thiêt; hai là, cung kính

cúng dường; ba là, tôn trọng, quý kính; bốn là, thầy dạy điều gì thì phải vâng làm, không được chống trái; năm là, thầy dạy điều gì thì nên nhớ kỹ không được quên. Phận làm đệ tử cần phải thờ kính Sư trưởng với năm điều ấy. Vả lại, Sư trưởng cũng chăm sóc đệ tử theo năm điều: Một là, dạy dỗ có phương pháp; hai là, dạy những điều đệ tử chưa biết; ba là, giải thích rõ những điều đệ tử hỏi; bốn là, giới thiệu bạn lành cho đệ tử; năm là, truyền dạy hết những gì mình biết không lìn tiếc. Thế nên Thiện Sanh, nếu đệ tử kính thuận, cung kính phụng dưỡng Sư trưởng thì phương Nam được an ổn, không còn lo sợ. Này Thiện Sanh, chồng đối với vợ cũng có năm điều: Một là, lấy lễ đối đãi với nhau; hai là, uy nghiêm nhưng không hà khắc; ba là, chăm lo ăn mặc tùy thời; bôn là, giúp vợ làm đẹp đúng lúc; năm là, giao quyên quản lý việc nhà cho vợ. Này Thiện Sanh, chông đôi đãi với vợ năm điêu thì vợ cũng phải tuân theo năm điều sau, khi đối đãi với chồng: Một là, thức dậy trước; hai là, đi ngủ sau; ba là, nói năng từ tốn hòa nhã; bốn là, kính thuận; năm là? đoán biết ý chồng. Này Thiện Sanh, người vợ kính thuận chồng với năm điều như thế thì phương Tây được an ổn, không còn lo sợ. [0072a04] Này Thiện Sanh, khi cư xử với bà con thân quý, phải tuân theo năm điều: Một là, giúp đỡ tiền bạc; hai là, nói lời hiền hòa; ba là, làm việc lợi ích; bốn là, cùng làm cùng hưởng; năm là, không được khinh khi. Bà con thân quý cũng phải thực hiện năm điều đáp lại: Một là, che chở cho thân tộc mình không buông lung; hai là, che chở cho thân tộc mình đừng mất

của VÌ buông lung; ba là, che chở cho thân tộc mình thoát khỏi sợ hãi; bốn là, chỉ khuyên thân tộc khi ở chốn riêng tư; năm là, thường ngợi khen nhau. Này Thiện Sanh, người biết thân kính thân tộc như thế thì phương Bắc được an on, không còn lo sợ. Này Thiện Sanh, người chủ phải cư xử với tôi tớ theo năm điều: Một là, tùy người mà giao việc; hai là, ăn uông phải đúng giờ; ba là, ban thưởng phải đúng lúc; bốn là, chăm thuốc thang khi bệnh; năm là, cho thời gian nghỉ ngơi. Tôi tớ phụng sự người chủ cũng thực hiện theo năm điều: Một là5 phải biết thức dậy sớm; hai là, làm việc phải cẩn thận; ba là, không cho thì không lấy; bốn là, làm việc có thứ tự; năm là, giữ gìn uy danh cho chủ. Này Thiện Sanh, nêu người chủ đôi xử tót với tôi tớ thì phương dưới được an ổn, không có điều gì lo sợ. Này Thiện Sanh, đàn-việt11 khi phụng sự và cúng dường Sa-môn9 Bà-la- môn phải thực hiện năm điều: Một là, thân hành từ; hai là, miệng hành từ; ba là, ý hành từ; bốn là, cúng thí đúng giờ giấc; năm là, cửa nhà rộng mở. Hàng Sa-môn, Bà-là-môn dạy bảo đàn-việt cũng phải thực hiện theo sáu điều: Một là, ngăn ngừa không để họ làm ác; hai là, chỉ dạy họ những điều lành; ba là, khuyên họ giữ vững thiện tâm; bốn là, bảo ban những điều chưa học; năm là? giải rõ những điều đã nghe; sáu là, chỉ bày con đường sanh thiên. Này Thiện Sanh, nếu đàn-việt thực hiện tốt việc cung kính, cúng dường Sa- môn? Bà-la-môn như thế thì phương trên được an ổn? không có điều gì lo sợ. Khi đức Thế Tôn dạy xong, liền nói bài kệ rằng: Cha mẹ là phương Đông, Sư trưởng là phương Nam, Vợ chồng là phương Tây, Bà con là phương Bắc, Tôi tớ là phương dưới, Sa-môn là phương trên. Các người con trưởng giả, Lễ kính các phương này, Kính thuận không bỏ thời, Chết sanh về thiên giới. Bố thí và ái ngữ, Lợi hành, ích cho người, > r Đông sự, lợi đêu nhau, Mình có, người cũng có. Bốn việc12

này như xe, Chở tất cả nặng nề, Đời không bốn việc trên, Thời không có hiếu dưỡng. Pháp này ở thế gian, Được người trí lựa chọn, Làm thì được quả lớn, Danh tiếng được đồn xa. Trang trí nơi tòa ngoi, Sửa soạn thức ăn5 uống, Cung cấp nơi cần dùng, Danh tiếng được vang xa. Không bỏ người thân cũ, Chỉ dạy việc lợi ích, Trên dưới thường hòa hợp, Ất được danh dự tốt.

11 Đàn-việt ,dānapati'. Người thí chủ. 12 Nguyên tác: Thử tứ .Kệ phía trên đã giải thích gồm: huệ thí ,nhuyến ng6n ,lợi nhân và đồng lợi ,chỉ cho ubốn nhiếp ph

Trước học hỏi lành nghê, Sau mới được tài nghiệp,13 Tai nghiep đã đây đu, Thì phải nhớ giữ gìn. Tiêu dùng đừng xa xỉ, Nên học cách người trí, Kẻ lừa dối xung đột, Thà xa, chớ kết thân. Của dồn từ khi ít, Như ong góp mật hoa, Của báu ngày càng nhiêu, Trọn đời không hao ton. Một, ăn biết vừa đủ, Hai, làm việc siêng năng, Ba, phải dự trữ trước, Đe phòng khi thiếu thốn, Bon, cày ruộng, buôn bán, Lựa đất để chăn nuôi, Năm, xây dựng tháp miếu, Sáu, tạo lập Tăng xá. Tại gia giữ sáu việc, Siêng lo chớ lỡ thời, Ai làm được như thế, Cảnh nhà không sa sút, Của báu ngày một thêm, Như biển chứa muôn sông. [0072Ồ27] Bấy giờ, Thiện Sanh thưa: Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Những điều Ngài dạy quả thật vượt hơn sự mong ước của con trước đây, hơn cả lời dạy của cha con, như lật ngửa những gì bi úp xuống, như mở ra những gì bi đóng kín, như người mê được tỉnh ngộ9 như ở trong nhà tối được đèn sáng, người có mắt liền thấy. Đức Như Lai thuyết pháp cũng như thế. Ngài đã dùng vô số phương tiện khai ngộ cho kẻ ngu muội thấy rõ tất cả pháp lành. Vì sao như vậy? Vì Phật là Như Lai, bậc Chí Chân, Đẳng Chánh Giác mới có thể khai thi và hướng dẫn cho đời. Nay con xin quy y Phật, quy y Pháp và quy y Tăng, cúi xin đức Thế Tôn chấp thuận cho con làm ưu-bà-tắc, được ở trong Chánh pháp của Như Lai. Ke từ ngày hôm nay cho đến trọn đời, con nguyện không sát sanh, không trộm cướp, không tà dâm, không nói dối và không uống rượu. Khi ấy, Thiện Sanh nghe đức Phật thuyết pháp xong, hoan hỷ phụng hành.14

13 Nguyên tác: Tài nghiệp Tài sản gia nghiệp. 14 Bản Hán, hết quyển 11.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.